

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/HS-ST

Ngày 13/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Trần Anh Tuấn**

2/ Bà **Nguyễn Hải Anh**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lữ Cẩm Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Kiều Hoa** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST– HS ngày 20 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Lưu Thị Thúy L; sinh năm 1989 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp N, xã B, huyện T, tỉnh G; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông Lưu Văn H, sinh năm 1956 và bà Lâm Thị Ú, sinh năm 1970; Chồng tên Võ Văn C, sinh năm 1990 và có 02 người con lớn nhất sinh năm 2009 và nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo được tại ngoại điều tra (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

01/ Anh **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Trú tại: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh G.

02/ Anh **Sử Trung T**, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Trú tại: ấp N, xã B, huyện T, tỉnh G.

03/ Anh **Trần Trung N**, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Trú tại: ấp L, xã B, huyện T, tỉnh G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Thị Thúy L là đối tượng nghiện ma túy. L mua ma túy để sử dụng và khi có người hỏi mua thì L chia nhỏ ra bán để kiếm tiền tiếp tục mua ma túy sử dụng. L mua ma túy của một người có tên tài khoản zalo là “Nguyễn Ngọc H” (*không rõ nhân thân*), chỉ biết người này ở thành phố Hồ Chí Minh. Người này do L tự quen biết trên mạng zalo, khi muốn mua ma túy thì L chuyển tiền bằng đường xe khách (*không rõ biển số xe, xe gì*), sau đó, người này chuyển ma túy xuống cho L bằng đường xe khách (*không rõ biển số xe, xe gì*).

Biết được L có bán ma túy, nên vào khoảng 14 giờ, ngày 11/01/2022 Nguyễn Văn D và Cao Chí T bàn bạc thống nhất mua ma túy của L để sử dụng. D không có tiền nên T đưa cho D 200.000 đồng để mua ma túy. T điều khiển xe mô tô chở D đến nhà Loan tại ấp N, xã B, huyện T, tỉnh G để mua ma túy. Vào khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, T và D đến trước nhà L, T ngồi ngoài xe, D vào nhà gặp L để mua ma túy.

L bán ma túy cho D với giá 200.000 đồng. Khi L vừa bán ma túy cho D xong thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Lúc này, trên tay của D cầm 01 (một) bọc nylon trong suốt, có kích thước 01cm x 2,8 cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất. Lực lượng công an đã thu giữ và niêm phong theo quy định. Ngoài ra, công an thu giữ trên người L 200.000 đồng là tiền L bán ma túy cho D.

Tại thời điểm bắt quả tang cũng như trong quá trình điều tra, Lưu Thị Thúy L thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

* Tại bản kết luận giám định số **52/KL-KTHS**, ngày **19/01/2022** của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: “Nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong 01 (một) bọc nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0805 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.”.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra, Lưu Thị Thúy L khai nhận, trước đó, L đã bán ma túy cho Sử Trung T và Trần Trung N cụ thể các lần như sau:

- Khoảng 19 giờ ngày 07/01/2022, L bán ma túy cho T tại nhà của L với giá 100.000 đồng;

- Khoảng 18 giờ ngày 08/01/2022, L bán ma túy cho N tại nhà của L với giá 100.000 đồng;

- Khoảng 18 giờ ngày 09/01/2022, L bán ma túy cho N tại nhà của L với giá 100.000 đồng.

- Khoảng 20 giờ ngày 09/01/2022, Loan bán ma túy cho T tại nhà của L với giá 150.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện, Sử Trung T và Trần Trung N thừa nhận có mua ma túy của L như L đã khai nhận.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự thú về hành vi phạm tội trước đó. Bị cáo tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy.

*** Đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ vật chứng gồm:**

- 01 (một) phong bì màu trắng chứa ma túy còn lại sau khi giám định, có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 52/2022 ngày 20 tháng 01 năm 2022, người chứng kiến Lê Thanh Trường, giám định viên Lê Đức Huy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

- Tiền Việt Nam: 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), số tiền thu giữ trên người của L khi L bán ma túy cho D. Đã tạm nộp tại Kho bạc theo quy định ngày 27/01/2022.

- Tiền Việt Nam 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng), số tiền L thu lợi bất chính từ việc bán ma túy. Đã tạm nộp tại Kho bạc theo quy định ngày 27/4/2022.

Đối với các đối tượng Nguyễn Văn D, Cao Chí T, Sử Trung T và Trần Trung N là người nghiện ma túy, đã có hành vi mua ma túy của Lưu Thị Thúy L trong vụ án, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKS-CT ngày 02/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Lưu Thị Thúy L về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lưu Thị Thúy L phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Thị Thúy L từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng chứa ma túy còn lại sau khi giám định, có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 52/2022 ngày 20 tháng 01 năm 2022, người chứng kiến Lê Thanh Trường, giám định viên Lê Đức Huy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 650.000đ.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, thể hiện: Lưu Thị Thúy L là đối tượng nghiện ma túy. Vì để có tiền sử dụng ma túy, Lưu Thị Thúy L đã mua ma túy chia nhỏ ra để bán. Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11/01/2022, L bán ma túy cho Nguyễn Văn D tại nhà của Loan thuộc ấp N, xã B, huyện T, tỉnh G. D mua ma túy của L với giá 200.000 đồng để sử dụng. Khi vừa giao nhận tiền và ma túy thì bị lực lượng công an bắt quả tang, thu giữ trên người của L 200.000 đồng là số tiền D trả tiền mua ma túy cho L và thu giữ trên tay của D 01 (một) bọc nylon trong suốt, có kích thước 01cm x 2,8 cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất. Kết luận giám định, các tinh thể màu trắng chứa trong 01 (một) bọc nylon là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0805 gam.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra, Lưu Thị Thúy L khai nhận đã bán ma túy cho Sử Trung T 02 lần và bán ma túy cho Trần Trung N 02 lần, thu lợi bất chính số tiền 450.000 đồng

Đối chiếu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự thì “Phạm tội trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: ...b) *Phạm tội 02 lần trở lên;*...

Đối chiếu với quy định nêu trên thì hành vi của bị cáo Loan đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như đã viện dẫn.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực, nhận thức được việc mua bán trái phép ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, bởi ma túy là một tệ nạn của xã hội gây ra bao nhiêu hệ lụy xấu như: Trộm cắp, cướp của, giết người ... để có tiền mua ma túy nên pháp luật nghiêm cấm và sẽ truy cứu trách nhiệm hình sự cho những ai cố ý vi phạm. Mặc dù nhận thức được hậu quả gây ra, thế nhưng chỉ vì nghiện ma túy và động cơ vụ lợi bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý lợi dụng mạng xã hội để tìm gặp đối tượng tên “Nguyễn Ngọc H” để tìm mua ma túy đem về sử dụng và chia nhỏ ra bán kiếm lời. Trong khoảng thời gian tháng 01/2022 bị cáo đã liên tiếp nhiều lần bán ma túy cho T, N, D thu lợi được 650.000 đồng. Riêng ngày 11/01/2022 khi bị cáo bán ma túy cho D xong thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo không những tiếp tay tạo điều kiện cho các con nghiện khác ngày càng dần sâu vào con đường nghiện ngập không lối thoát mà đây còn là nguyên nhân làm tình hình trật tự trị an trên địa bàn nơi xảy ra vụ án ngày càng gia tăng và phức tạp, gây bất an, lo sợ cho người dân. Với hành vi phạm tội nêu trên, HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án nghiêm và cần tách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của bị cáo nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên HĐXX sẽ áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự chuyển sang khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật để xem xét hình phạt cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp và có căn cứ pháp luật.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

6.1 Đối với 01 (một) phong bì màu trắng chứa ma túy còn lại sau khi giám định, có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 52/2022 ngày 20 tháng 01 năm 2022, người chứng kiến Lê Thanh Trường, giám định viên Lê Đức Huy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang là vật chứng đã thu giữ trong vụ án và là vật cấm tàng trữ và lưu hành nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

6.3 Đối với số tiền 650.000 đồng đây là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy có được nên cần xử buộc bị cáo nộp lại để sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp, bị cáo đã nộp xong.

[7] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lưu Thị Thúy L phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Lưu Thị Thúy L 03 (ba) năm** tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày chấp hành án.

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng chứa ma túy còn lại sau khi giám định, có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 52/2022 ngày 20 tháng 01 năm 2022, người chứng kiến Lê Thanh Trường, giám định viên Lê Đức Huy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 650.000 đồng, bị cáo đã nộp xong theo giấy nộp tiền ngày 27/01/2022 và ngày 27/04/2022.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 24/QĐ-VKSCT ngày 03/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử buộc bị cáo Lưu Thị Thúy L phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong